

KẾ HOẠCH
Kiểm tra cuối kì I năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT- BGDDT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), về quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Công văn số 7991/BGDDT-GDTrH ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT;

Căn cứ Hướng dẫn số 867/SGDDT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1590/SGDDT-GDTrH&HSSV ngày 09/10/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá cấp THCS, THPT, năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1728/SGDDT-GDTrH&HSSSV ngày 17/10/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ các môn học và hoạt động giáo dục cấp THCS, THPT năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 2164/SGDDT-GDTrH&HSSSV ngày 11/11/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kì I năm học 2025-2026.

Căn cứ Kế hoạch số 26/KH-LQĐ ngày 28/8/2025 về kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026 và tình hình thực tế của nhà trường.

Trường THCS Lê Quý Đôn xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối học kì I năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá việc tiếp thu kiến thức, kỹ năng, phát triển năng lực phẩm chất của học sinh cuối kì I nhằm công nhận kết quả học tập từ đầu năm học đến cuối kì I và trên cơ sở đó có hướng điều chỉnh kế hoạch giáo dục, giảng dạy ở học kì II để đạt được kết quả cao hơn vào cuối năm học.

2. Yêu cầu

Tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kì theo đúng hướng dẫn trong chương II của Thông tư số 22/2021/TT-BGDDT, ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.



Kiểm tra đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực, nghiêm túc và khách quan; phù hợp với năng lực học sinh, vì sự tiến bộ của học sinh và căn cứ vào yêu cầu cần đạt của chương trình được quy định theo từng môn học/nội dung/hoạt động, coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh.

Kiểm tra, đánh giá môn học/nội dung/hoạt động phù hợp với kế hoạch dạy học (KHDH); không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

II. THỜI ĐIỂM, HÌNH THỨC, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Thời điểm kiểm tra

- Từ tuần 15 đến tuần 18 thực học, từ ngày 15/12/2025 đến ngày 10/01/2026.

- Việc bố trí thời điểm kiểm tra cuối kì I đảm bảo nội dung dạy học, không bố trí kiểm tra quá 02 môn kiểm tra trong 01 buổi/lớp. Không kiểm tra nội dung học sinh chưa được học.

- Lịch kiểm tra: *(Có lịch cụ thể kèm theo).*

2. Hình thức kiểm tra

- Nhà trường tổ chức kiểm tra chung đề gồm các môn học: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên, Tin học, Công nghệ, Lịch sử & Địa lý, Giáo dục công dân,

- Các môn học/nội dung/hoạt động: Giáo dục địa phương, Nghệ thuật (*Mỹ thuật; Âm nhạc*), Giáo dục thể chất và Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, giáo viên tự tổ chức kiểm tra theo thời khóa biểu từ tuần 15 đến tuần 16 (từ ngày 15/12/2025-26/12/2025).

3. Nội dung đề kiểm tra

- Phạm vi giới hạn đề kiểm tra phù hợp với nội dung kiến thức, kỹ năng các chủ đề, bài học của bộ sách giáo khoa đang sử dụng (tính đến thời điểm tổ chức kiểm tra) đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học/nội dung/hoạt động được quy định trong chương trình GDPT 2018.

- Kiểm tra những kiến thức trọng tâm và kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học giải quyết các tình huống gắn với thực tế cuộc sống, đảm bảo yêu cầu cần đạt của môn học/nội dung/hoạt động; phát huy năng lực của học sinh; phù hợp với đổi mới kiểm tra đánh giá; phân loại được trình độ học sinh.

III. MA TRẬN, ĐẶC TẢ, CẤU TRÚC VÀ HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA

- Xây dựng đề kiểm tra được thực hiện theo hướng dẫn Công văn số 1590/SGDDĐT-GDTrH&HSSV ngày 09/10/2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá cấp THCS, THPT, năm học 2025-2026; Công văn số 1728/SGDDĐT-GDTrH&HSSV ngày 17/10/2025

của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ các môn học và hoạt động giáo dục cấp THCS, THPT năm học 2025-2026.

- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực, phẩm chất học sinh ở các mức độ nhận thức như sau: Nhận biết 40%, Thông hiểu 30%, Vận dụng 30% (Vận dụng có thể có Vận dụng cao tối đa chỉ chiếm 10%)

- Thời gian hạn cuối nộp bản đặc tả, ma trận, đề và hướng dẫn chấm:

- + Các môn học/nội dung/hoạt động kiểm tra từ tuần 15 hạn cuối thứ hai (15/12/2025).

- + Các môn học kiểm tra từ ngày 27/12/2025-31/12/2025 hạn cuối thứ hai (22/12/2025).

- + Các môn học kiểm tra từ ngày 03/01/2026-09/1/2026 hạn cuối nộp vào thứ hai (29/12/2025).

* **Lưu ý:** Giáo viên gửi nội dung ôn tập đến học sinh, BGH nhà trường trước thời gian kiểm tra 2 tuần và có ký duyệt của Tổ trưởng hoặc Tổ phó chuyên môn; và tổ chức ôn tập cho học sinh trước thời gian kiểm tra 1 tuần.

- Phân công giáo viên ra đề kiểm tra (*Có phụ lục kèm theo*)

- **Địa chỉ gửi đề về nhà trường:**

- + Đề môn Toán và KHTN khối 6, 8, 9 gửi vào gmail cá nhân thầy Huỳnh Thanh Hoà (HT): huynhthanhhoanct@gmail.com

- + Đề các môn khối 7 nộp vào gmail cá nhân thầy Huỳnh Quang Hoà (PHT): huynhquanghoa.huynhl@gmail.com

- + Đề các môn còn lại khối 6, 8, 9 gửi vào gmail cá nhân thầy Nguyễn Văn Khâm (PHT): vankhamtg@gmail.com

1. Đối với môn Tiếng Anh

Tổ chức kiểm tra cuối kì I cho các khối lớp đảm bảo đủ 04 kỹ năng: **nghe, nói, đọc, viết.**

Tổ/ nhóm bộ môn tiếng Anh cần bám sát ma trận, đặc tả đề kiểm tra đã được Sở GDĐT tập huấn, hướng dẫn.

2. Môn Ngữ Văn; Lịch sử & Địa lí; Giáo dục công dân; Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp; Nội dung giáo dục địa phương

- Đối với môn Ngữ Văn:

- + Thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- + Sử dụng và khai thác ngữ liệu bảo đảm yêu cầu đánh giá được năng lực của học sinh, khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép tài liệu có sẵn; *tránh dùng lại* các ngữ liệu đã học hoặc *ôn tập trước* các ngữ liệu sẽ được sử dụng trong đề kiểm tra để tạo cơ hội cho học sinh được tiếp cận ngữ

liệu mới, khám phá tri thức mới, đồng thời đánh giá được chính xác khả năng đọc hiểu và phân tích, cảm thụ tác phẩm văn học;

+ Bảo đảm học sinh được bộc lộ, thể hiện phẩm chất, năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học, tư duy hình tượng và tư duy logic, những suy nghĩ và tình cảm của chính học sinh, không vay mượn, sao chép; khuyến khích các bài viết có cá tính và sáng tạo trên nguyên tắc không vi phạm những chuẩn mực đạo đức, văn hoá và pháp luật;

+ Tập trung hướng dẫn học sinh nắm vững mục tiêu, phương pháp và hệ thống các tiêu chí dùng để đánh giá phẩm chất, năng lực; bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình để xây dựng tiêu chí đánh giá phù hợp.

- Đối với các môn Lịch sử và Địa lí, Giáo dục công dân cần coi trọng đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng tăng cường kiểm tra việc vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; hạn chế yêu cầu học sinh chỉ ghi nhớ máy móc; tránh những nội dung thiếu chính xác, thiếu nguồn gốc hợp pháp, không phù hợp lứa tuổi và những vấn đề nhạy cảm,...

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương, chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động của học sinh. Các hoạt động đánh giá được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức để học sinh thực hiện.

3. Đối với các môn học còn lại

Thực hiện theo nội dung đã được tập huấn tại Kế hoạch số 1534/KH-SGDĐT-GDTrH ngày 22/7/2022 của Sở GDĐT Quảng Nam (cũ) về việc tổ chức tập huấn dạy học lớp 7 chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp THCS, THPT (*Theo phụ lục về Ma trận, bản đặc tả đính kèm*).

IV. THỜI GIAN LÀM BÀI

Các môn: Toán; Ngữ văn; Khoa học tự nhiên khối 8, 9: 90 phút.

Các môn/Hoạt động: Khoa học tự nhiên khối 6, 7; Lịch sử và Địa lí; Tiếng Anh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: 60 phút.

Các môn /Hoạt động còn lại: 45 phút.

V. QUY TRÌNH TỔ CHỨC KIỂM TRA

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn tổ chức kiểm tra. Hiệu trưởng ban hành các quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra cuối kì, Ban biên soạn và phản biện đề kiểm tra, Ban/Tổ in sao đề kiểm tra, Ban coi kiểm tra, Ban chấm bài kiểm tra. Trước mỗi buổi kiểm tra, họp Ban coi kiểm tra để phổ biến nội quy và những việc cần làm, lập biên bản xác nhận tình trạng niêm phong của các bì đựng đề, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của hội đồng.

- Trong quá trình tổ chức kiểm tra, phải thực hiện nghiêm túc các quy định, văn bản hướng dẫn của Sở và Bộ GDĐT về bảo mật biên soạn, phản biện, dò đề, in sao và bảo quản đề kiểm tra.

- Chỉ mở niêm phong bì đựng đề kiểm tra trước đúng 30 phút theo giờ làm bài.

- Không cử cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có con, em ruột tham dự kì kiểm tra tại đơn vị tham gia vào hội đồng, các ban/tổ của kì kiểm tra. Trong suốt thời gian kiểm tra (từ khi mở đề đến khi kết thúc giờ làm bài), tất cả các thành viên tuyệt đối không sử dụng thiết bị truyền tin (thu, phát sóng thông tin, ghi âm, ghi hình).

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chính việc kiểm tra lập biên bản, lưu hồ sơ đầy đủ về công tác tổ chức kiểm tra và chịu trách nhiệm báo cáo, giải trình với các cấp khi được yêu cầu.

- Công tác chấm bài kiểm tra: Tổ chức làm phách, cắt phách trước khi chấm các môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh và KHTN của các khối lớp 6, 7, 8, 9. Trưởng ban chấm bài kiểm tra chịu trách nhiệm tổ chức thảo luận, thống nhất hướng dẫn chấm, đáp án, chấm chung bài kiểm tra; chấm theo đúng hướng dẫn chấm; phân công người chấm đảm bảo tính khách quan, công bằng, thực hiện đúng quy trình ghi điểm, vào điểm, bảo mật điểm số trong quá trình chấm. Việc phân công chấm kiểm tra, chấm chéo, chấm thay,... phải được thể hiện đầy đủ bằng văn bản, lưu hồ sơ và người chấm trực tiếp bài kiểm tra chịu trách nhiệm hoàn toàn điểm số, không ai được chấm lại hoặc làm thay đổi điểm. Đối với những trường hợp xin xem lại, phúc khảo, khiếu nại kết quả bài kiểm tra,..., Hiệu trưởng thành lập Ban chấm lại bài kiểm tra và đảm bảo đúng quy trình, khách quan, công bằng cho học sinh.

- Việc xử lý các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh,... vi phạm các quy định về kiểm tra cuối kì được thực hiện theo các quy định hiện hành

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn có trách nhiệm tổ chức kiểm tra theo đúng hướng dẫn; quản lý ma trận, bản đặc tả đề, tổ chức dò đề, duyệt đề kiểm tra của từng môn; chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức họp phân tích ma trận đề, đảm bảo tính chính xác, đồng đều giữa các mã đề trong cùng một khối lớp; lưu tất cả ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra trong hồ sơ tổ chuyên môn.

- Các tổ chuyên môn nộp nội dung ôn tập về Phó Hiệu trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn chuyển nội dung ôn tập cho học sinh kịp thời; hướng dẫn học sinh ôn tập đảm bảo nội dung trọng tâm kiến thức trước khi kiểm tra; Ma trận, bảng đặc tả, đề, hướng dẫn chấm của từng môn đảm bảo không sai sót và phải khớp với nhau.

- Tổ chuyên môn phân công xây dựng ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra, hướng dẫn chấm cho từng môn của từng khối lớp đúng theo hướng dẫn, đảm



bảo tính thống nhất chung về chuẩn kiến thức, tỷ lệ câu hỏi, tỷ lệ điểm, ... của từng môn và phân môn đã quy định.

- Bộ phận chuyên môn kết hợp với Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn có trách nhiệm kiểm tra, dò đề, duyệt đề, đảm bảo tính chính xác về mức độ cần đạt, có tính đồng đều kiến thức, số điểm, tỷ lệ câu hỏi giữa các mã đề.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, thực hiện nội dung kiểm tra và tổ chức kiểm tra theo đúng quy định của các công văn hướng dẫn của Bộ và Sở Giáo dục

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn và giáo viên ra đề chịu trách nhiệm bảo quản, đảm bảo tính bảo mật. Tuyệt đối không để sai sót, đảm bảo tính chính xác của đề kiểm tra.

- Sau khi hoàn thành công tác kiểm tra, bộ phận phụ trách CNTT nhà trường chịu trách nhiệm gửi ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên Website của nhà trường và gửi nộp cho Sở GDĐT theo quy định; các Tổ trưởng chuyên môn lưu vào hồ sơ của tổ.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra cuối kì I, năm học 2025-2026 của Trường THCS Lê Quý Đôn. Đề nghị bộ phận chuyên môn, tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan và viên chức, người lao động và học sinh thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXH (Báo cáo);
- Lãnh đạo (Chỉ đạo);
- Tổ trưởng chuyên môn (Chỉ đạo và thực hiện);
- CBVCNV (thực hiện);
- Lưu: VT.



**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Khâm



UBND XÃ THĂNG BÌNH
TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ I, NĂM HỌC 2025-2026

(Theo Kế hoạch số: 51/KH-LQĐ ngày 08/11/2025 của Trường THCS Lê Quý Đôn)

1. Kiểm tra theo tiết học

Trong tuần 15, 16 (từ 15/12-26/12/2025), gồm các môn/Hoạt động:
Nghệ thuật, GDTC, GDDP, HĐTN-HN.

2. Kiểm tra tập trung

2.1. Tuần 16, 17 (từ ngày 27/12/2025->31/12/2025)

Thứ, ngày	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Phát đề	Bắt đầu làm bài	Kết thúc làm bài
Thứ Bảy 27/12/2025	Sáng	LS&ĐL 7, 9	60 phút	6h55'	7h00'	8h00'
	Chiều	LS&ĐL 6, 8	60 phút	12h40'	12h45'	13h45'
Thứ hai 29/12/2025	Sáng	Tin học 7, 9	45 phút	6h55'	7h00'	7h45'
	Chiều	Tin học 6, 8	45 phút	12h40'	12h45'	13h30'
Thứ ba 30/12/2025	Sáng	GD CD 7, 9	45 phút	6h55'	7h00'	7h45'
	Chiều	GD CD 6, 8	45 phút	12h40'	12h45'	13h30'
Thứ tư 31/12/2025	Sáng	Công nghệ 7, 9	45 phút	6h55'	7h00'	7h45'
	Chiều	Công nghệ 6, 8	45 phút	12h40'	12h45'	13h30'

2.2. Tuần 17, 18 (từ 03/01->09/01/2026)

Thứ, ngày	Buổi	Môn	Thời gian làm bài	Phát đề	Bắt đầu làm bài	Kết thúc làm bài
Thứ bảy 03/01/2026	Sáng	KHTN7	60 phút	7h25'	7h30'	8h30'
		Tiếng Anh 9				
	Chiều	KHTN 6	60 phút	13h55'	14h00'	15h00'
		Tiếng Anh 8				
Thứ hai 05/01/2026	Sáng	Ngữ văn 7	90 phút	7h25'	7h30'	9h00'
		Kiểm tra phần nói môn Tiếng Anh lớp 9, lúc 7h30'				
	Chiều	Ngữ văn 6	90 phút	13h55'	14h00'	15h30'
		Kiểm tra phần nói môn Tiếng Anh lớp 8, lúc 14h00'				
Thứ ba 06/01/2026	Sáng	KHTN 9	90 phút	7h25'	7h30'	9h00'
		Tiếng Anh 7	60 phút	7h25'	7h30'	8h30'
	Chiều	Ngữ văn 8	90 phút	13h55'	14h00'	15h30'

		<i>Kiểm tra phần nói môn Tiếng Anh lớp 7, lúc 14h00'</i>				
Thứ tư 07/01/2026	Chiều	KHTN 8	90 phút	13h55'	14h00'	15h30'
		Tiếng Anh 6	60 phút	13h55'	14h00'	15h00'
Thứ năm 08/01/2026	Sáng	Ngữ văn 9	90 phút	7h25'	7h30'	9h00'
		Toán 7				
	Chiều	<i>Kiểm tra phần nói môn Tiếng Anh lớp 6, lúc 14h00'</i>				
Thứ sáu 09/01/2026	Sáng	Toán 9	90 phút	7h25'	7h30'	9h00'
	Chiều	Toán 6, 8	90 phút	13h55'	14h00'	15h30'

phau



UBND XÃ THĂNG BÌNH
TRƯỞNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHÂN CÔNG XÂY DỰNG MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ, ĐỀ VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI KÌ I - NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo Kế hoạch số: 51/KH-LQĐ ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Trường
THCS Lê Quý Đôn)

TT	Môn (phân môn)/lớp		Phân công giáo viên
01	Toán khối 6		Bùi Thị Thu Sương Lê Thị Hạnh Đoàn Thị Minh Hoàng Đặng Thị Mỹ Hà Trần Thị Huỳnh Trang
02	Toán khối 7		Nguyễn Quang Nghĩa Huỳnh Quang Duy Đoàn Thị Hải
03	Toán khối 8		Lê Thị Hạnh Đoàn Thị Minh Hoàng Bùi Thị Thu Sương Trần Thị Huỳnh Trang
04	Toán khối 9		Nguyễn Quang Nghĩa Huỳnh Quang Duy Nguyễn Hữu Hùng Võ Uyên Kiều Nguyễn Thị Thanh Thuý
05	Tin khối 6		Võ Thị Tiểu Nguyệt
06	Tin khối 7		Mai Thị Thu Ba
07	Tin khối 8		Võ Thị Tiểu Nguyệt
08	Tin khối 9		Mai Thị Thu Ba
09	Ngữ văn khối 6		Nguyễn Thị Ái Diễm Nguyễn Hữu Ánh Nguyễn Thị Anh Phan Thị Tư
10	Ngữ văn khối 7		Vương Thị Yến Võ Thị Thu Lê Thị Xuân
11	Ngữ văn khối 8		Nguyễn Thị Anh Vũ Thuỳ Dung Doãn Thị Tố Loan
12	Ngữ văn khối 9		Vương Thị Yến Võ Thị Thu Vũ Thị Vỹ Đoan
13	Tiếng Anh khối 6		Nguyễn Đức Sự Nguyễn Thị Cẩm Hà



			Cao Thị Hoa
14	Tiếng Anh khối 7		Lê Thị Tường Lương Thị Bích Thuận
15	Tiếng Anh khối 8		Nguyễn Đức Sự Nguyễn Thị Cẩm Hà Cao Thị Hoa
16	Tiếng Anh khối 9		Trần Thị Hồng Lê Thị Tường Lương Thị Bích Thuận
17	KHTN khối 6	Vật lí	Võ Thị Sương Ông Thùy Trinh.
		Sinh học	Lê Thị Thuỳ Giang. Phan Thị Dương Hà
18	KHTN khối 7	Vật lí	Võ Thị Ngọc. Ông Thùy Trinh.
		Hóa học	Nguyễn Thị Kiều Thu. Phan Thị Trường Chinh
		Sinh học	Nguyễn Thị Thành, Phan Thị Ái Vân
19	KHTN khối 8	Vật lí	Võ Thị Sương, Trương Thị Phương Dung
		Hóa học	Phan Thị Dương Hà Lê Thị Xuân Hoa.
		Sinh học	Lê Thị Thuỳ Giang. Đặng Văn Mai
20	KHTN khối 9	Vật lí	Trương Thị Phương Dung, Võ Thị Ngọc
		Hoá học	Lê Thị Xuân Hoa, Phan Thị Trường Chinh
		Sinh học	Nguyễn Thị Thành, Phan Thị Ái Vân
21	Lịch sử&Địa lí khối 6		Nguyễn Thị Hoa Lê Thị Kiều Oanh
22	Lịch sử&Địa lí khối 7		Nguyễn Minh Thắng Lê Thị Kiều Oanh
23	Lịch sử&Địa lí khối 8		Nguyễn Thảo Ly Nguyễn Thị Lan
24	Lịch sử&Địa lí khối 9		Nguyễn Minh Thắng
25	GDCD khối 6		Châu Thị Anh Thương, Phan Thị Tư
26	GDCD khối 7		Phan Đỗ Phương Quỳnh Lê Thị Xuân
27	GDCD khối 8		Lê Thị Hồng Lan Châu Thị Anh Thương

28	GDCD khối 9		Châu Thị Anh Thương
29	GDDP khối 6		Trương Thị Hoàng Hoa
30	GDDP khối 7		Nguyễn Văn Bình
31	GDDP khối 8		Bùi Thắng Lợi
32	GDDP khối 9		Bùi Thắng Lợi
33	Công nghệ khối 6		Phan Thị Dương Hà, Nguyễn Thị Kiều Thu.
34	Công nghệ khối 7		Phan Thị Ái Vân, Nguyễn Thị Thành
35	Công nghệ khối 8		Võ Thị Ngọc, Nguyễn Thị Kim Cúc
36	Công nghệ khối 9		Trương Thị Phương Dung. Ông Thùy Trinh.
37	Nghệ thuật khối 6	Mỹ thuật	Trương Thị Hoàng Hoa
38	Nghệ thuật khối 7	Mỹ thuật	Nguyễn Thị Xuân Liễu
39	Nghệ thuật khối 8	Mỹ thuật	Nguyễn Thị Xuân Liễu
40	Nghệ thuật khối 9	Mỹ thuật	Trương Thị Hoàng Hoa
41	Nghệ thuật khối 6, 8	Âm nhạc	Trương Thị Thu Hà
42	Nghệ thuật khối 7, 9	Âm nhạc	Nguyễn Phạm Minh Trang
43	GDTC khối 6		Trần Xuân Huy
44	GDTC khối 7		Nguyễn Văn Châu
45	GDTC khối 8		Nguyễn Thiên Phú
46	GDTC khối 9		Nguyễn Văn Thắng
47	HD TN-HN khối 6		Nguyễn Thị Kim Cúc
48	HD TN-HN khối 7		Nguyễn Phạm Minh Trang
49	HD TN-HN khối 8		Bùi Thị Thu Sương
50	HD TN-HN khối 9		Lê Thị Hồng Lan



[Handwritten signature]

